

Số: **858** /TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày **14** tháng 02 năm 2020

V/v chính sách thuế đối với hàng hóa
nhập khẩu để SXKK

Kính gửi: Công ty Luật TNHH VCI Legal.
(Địa chỉ: Tầng 9, Tòa nhà ACB, 10 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội)

Trả lời công văn số NA/VCIL ngày 16/01/2020 của Công ty Luật TNHH VCI Legal về vướng mắc liên quan đến chính sách thuế đối với hàng hóa nhập khẩu để sản xuất xuất khẩu, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Trường hợp thuê cơ sở vật chất phục vụ sản xuất xuất khẩu

Căn cứ khoản 7 Điều 16 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13, khoản 1 Điều 12 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định về miễn thuế đối với hàng hóa nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP quy định cơ sở để xác định hàng hóa được miễn thuế:

a) *Tổ chức, cá nhân sản xuất hàng hóa xuất khẩu có cơ sở sản xuất hàng hóa xuất khẩu trên lãnh thổ Việt Nam; có quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng đối với máy móc, thiết bị tại cơ sở sản xuất phù hợp với nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu và thực hiện thông báo cơ sở sản xuất theo quy định của pháp luật về hải quan;*

b) *Nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu được sử dụng để sản xuất sản phẩm đã xuất khẩu...*

Căn cứ khoản 36 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 (sửa đổi, bổ sung Điều 56 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015) của Bộ Tài chính quy định về thông báo cơ sở gia công, sản xuất hàng hóa xuất khẩu; nơi lưu giữ nguyên liệu, vật tư, máy móc, thiết bị, sản phẩm xuất khẩu; hợp đồng, phụ lục hợp đồng gia công,

Theo các quy định nêu trên, trường hợp doanh nghiệp nhập khẩu hàng hóa để sản xuất hàng xuất khẩu nhưng không trực tiếp sản xuất mà đưa một phần hoặc toàn bộ hàng hóa đã nhập khẩu cho doanh nghiệp khác thực hiện gia công một hoặc một số công đoạn, sau đó nhận lại sản phẩm để xuất khẩu thì không đáp ứng cơ sở xác định hàng hóa được miễn thuế theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP nên không được miễn thuế nhập khẩu đối với phần hàng hóa nhập khẩu đưa đi gia công bên ngoài.

Trường hợp doanh nghiệp thuê nhà xưởng, máy móc, thiết bị của doanh nghiệp khác; có quyền sử dụng đối với máy móc, thiết bị tại cơ sở sản xuất phù hợp với nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu và thực hiện



thông báo cơ sở sản xuất theo quy định của pháp luật về hải quan thì được áp dụng việc miễn thuế theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP. Cơ sở xác định hàng hóa được miễn thuế thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP.

2. Trường hợp thuê gia công lại để thực hiện hợp đồng gia công với thương nhân nước ngoài

Căn cứ khoản 6 Điều 16 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13, khoản 1 Điều 10 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định về miễn thuế đối với hàng hóa nhập khẩu để gia công, sản phẩm gia công xuất khẩu;

Căn cứ khoản 2 Điều 10 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP quy định cơ sở để xác định hàng hóa được miễn thuế:

a) *Tổ chức, cá nhân có hợp đồng gia công theo quy định của Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài.*

Người nộp thuế kê khai trên tờ khai hải quan các thông tin về số, ngày hợp đồng gia công, tên đối tác thuê gia công;

b) *Người nộp thuế hoặc tổ chức, cá nhân nhận gia công lại cho người nộp thuế có cơ sở gia công, sản xuất hàng hóa xuất khẩu trên lãnh thổ Việt Nam và thực hiện thông báo cơ sở gia công, sản xuất theo quy định của pháp luật về hải quan và thông báo hợp đồng gia công cho cơ quan hải quan.*

c) *Nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu được sử dụng để gia công, sản xuất sản phẩm đã xuất khẩu...*

Căn cứ khoản 41 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 (sửa đổi, bổ sung Điều 62 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015) của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan đối với trường hợp thuê gia công lại,

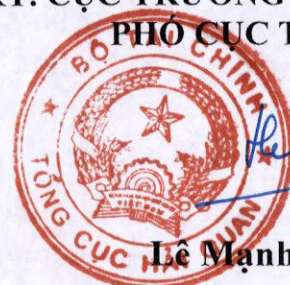
Theo các quy định nêu trên, trường hợp doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu, vật tư để gia công theo hợp đồng gia công với thương nhân nước ngoài, có thuê tổ chức, cá nhân khác tại Việt Nam gia công lại nếu đáp ứng cơ sở xác định hàng hóa được miễn thuế theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP thì được miễn thuế nhập khẩu.

Tổng cục Hải quan thông báo để Công ty Luật TNHH VCI Legal được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTCT Lưu Mạnh Tường (để b/c);
- Lưu: VT, TXNK-H.Linh (3b).

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ XNK
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Lê Mạnh Hùng